

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0672014 - Cơ lý thuyết 1

STC : 2(30,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2013-2014

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Đạt Huỳnh	Nghĩa	3771040770	23/10/1995	4,00	2,50	3,00	
2	Kiều Đình	Dũng	3771040778	10/01/1994	3,00	2,50	2,70	
3	Đậu Văn	Chiến	3771040795	10/03/1995	8,00	3,80	5,10	
4	Lê Thị Kiều	Ngọc	3771040829	01/08/1995	3,00	,50	1,30	
5	Huỳnh Minh	Tân	3771040850	21/11/1995	5,00	,00	1,50	
6	Hồ Văn	Tân	3771040859	13/11/1994	4,00	4,00	4,00	
7	Nguyễn Quốc	Khánh	3771040861	09/04/1994	6,00	2,00	3,20	
8	Nguyễn Thanh	Bình	3771040872	25/09/1995	3,50	1,50	2,10	
9	Nguyễn Hồng	Sang	3771040894	01/09/1995	3,00	2,00	2,30	
10	Ninh Văn	Tuấn	3771040901	15/05/1994	,00	,00	,00	CT
11	Trần Thành	Nam	3771040925	25/11/1994	2,00	2,00	2,00	
12	Phạm Thành	Duy	3771041014	22/03/1995	2,00	,00	,60	
13	Phạm Thành	Đạt	3771041026	02/06/1995	2,00	,00	,60	
14	Bùi Di	Thức	3771041034	05/01/1993	2,00	2,00	2,00	
15	Trịnh Chí	Linh	3771041036	14/06/1995	1,00	,00	,30	
16	Bùi Đình	Long	3771041056	15/08/1995	,00	,00	,00	CT
17	Trịnh Văn	Nhân	3771041155	06/01/1995	2,00	,00	,60	
18	Hồ Hoàng	Tuấn	3771041223	14/01/1995	3,00	,00	,90	
19	Thái Đình	Khang	3771041264	10/05/1995	,00	,00	,00	CT
20	Đình Bạt	Phú	3771041315	06/09/1995	,00	,00	,00	CT

Tổng số : SV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 04 năm 2014

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)